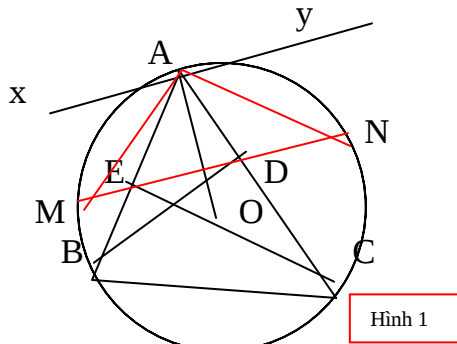


100 BÀI TẬP HÌNH HỌC VÀO LỚP 10

Bài 1: Cho ΔABC có các đường cao BD và CE. Đường thẳng DE cắt đường tròn ngoại tiếp tam giác tại hai điểm M và N.

1. Chứng minh: BEDC nội tiếp.
2. Chứng minh: góc $\widehat{DEA} = \widehat{ACB}$.
3. Chứng minh: DE // với tiếp tuyến tại A của đường tròn ngoại tiếp tam giác.
4. Gọi O là tâm đường tròn ngoại tiếp tam giác ABC. Chứng minh: OA là phân giác của góc MAN.
5. Chứng tỏ: $AM^2 = AE \cdot AB$.

Giới ý:



Hình 1

Ta phải c/m $xy \parallel DE$.

Do xy là tiếp tuyến, AB là dây cung nên $\widehat{xAB} = \frac{1}{2} \widehat{ACB}$.

Mà số $\widehat{ACB} = \frac{1}{2}$ số $\widehat{AB}$. $\Rightarrow$ góc $\widehat{xAB} = \widehat{ACB}$ mà góc $\widehat{ACB} = \widehat{AED}$ (cmt)

$\Rightarrow \widehat{xAB} = \widehat{AED}$ hay $xy \parallel DE$.

4. C/m OA là phân giác của góc MAN.

Do $xy \parallel DE$ hay $xy \parallel MN$ mà $OA \perp xy \Rightarrow OA \perp MN$. $\perp OA$ là đường trung trực của MN. (Đường kính vuông góc với một dây) $\Rightarrow \Delta AMN$ cân ở A $\Rightarrow AO$ là phân giác của góc MAN.

5. C/m : $AM^2 = AE \cdot AB$.

Do ΔAMN cân ở A $\Rightarrow AM = AN \Rightarrow$ cung $\widehat{AM} =$ cung $\widehat{AN} \Rightarrow$ góc $\widehat{MBA} = \widehat{AMN}$ (Góc nội tiếp chắn hai cung bằng nhau); góc MAB chung

$$\Rightarrow \Delta MAE \sim \Delta BAM \Rightarrow \frac{MA}{AB} = \frac{AE}{MA} \Rightarrow MA^2 = AE \cdot AB.$$

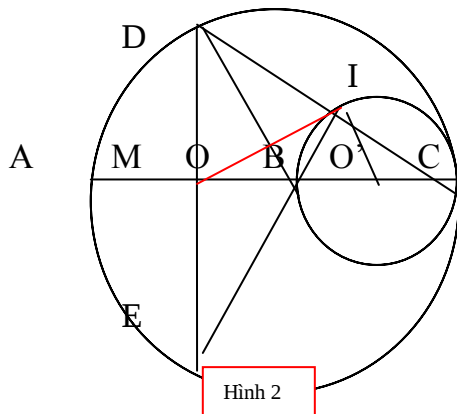


Bài 2:

Cho (O) đường kính AC. Trên đoạn OC lấy điểm B và vẽ đường tròn tâm O', đường kính BC. Gọi M là trung điểm của đoạn AB. Từ M vẽ dây cung DE vuông góc với AB; DC cắt đường tròn tâm O' tại I.

1. Tứ giác ADBE là hình gì?
2. C/m DMBI nội tiếp.
3. C/m B; I; C thẳng hàng và MI=MD.
4. C/m MC.DB=MI.DC
5. C/m MI là tiếp tuyến của (O')

Gợi ý:



1. Do MA=MB và AB⊥DE tại M nên ta có DM=ME.
⇒ADBE là hình bình hành.
Mà BD=BE (AB là đường trung trực của DE) vậy ADBE là hình thoi.
2. C/m DMBI nội tiếp.
BC là đường kính, I∈(O') nên Góc BID=1v. Mà góc DMB=1v(gt)
⇒BID+DMB=2v⇒đpcm.

3. C/m B; I; E thẳng hàng.

Do AEBD là hình thoi ⇒BE//AD mà AD⊥DC ⇒BE⊥DC;
CM⊥DE(gt). Do góc BIC=1v ⇒BI⊥DC. Qua 1 điểm B có hai đường thẳng BI và BE cùng vuông góc với DC ⇒B; I; E thẳng hàng.

•C/m MI=MD: Do M là trung điểm DE; ΔEID vuông ở I ⇒MI là đường trung tuyến của tam giác vuông DEI ⇒MI=MD.

4. C/m MC.DB=MI.DC.

hãy chứng minh ΔMCI ∼ ΔDCB (góc C chung; $\widehat{BDI} = \widehat{IMB}$ cùng chắn cung MI do DMBI nội tiếp)

5. C/m MI là tiếp tuyến của (O')

-Ta có ΔO'IC Cân ⇒góc O'IC=O'CI. MBID nội tiếp ⇒ $\widehat{MIB} = \widehat{MDB}$ (cùng chắn cung MB)
ΔBDE cân ở B ⇒góc MDB=MEB. Do ΔECI nội tiếp ⇒góc MEB=MCI (cùng chắn cung MI)
Từ đó suy ra góc O'IC=MI $\widehat{B}$ ⇒MI $\widehat{B}$ +BIO'=O'IC+BIO'=1v
Vậy MI ⊥ O'I tại I nằm trên đường tròn (O') ⇒MI là tiếp tuyến của (O').



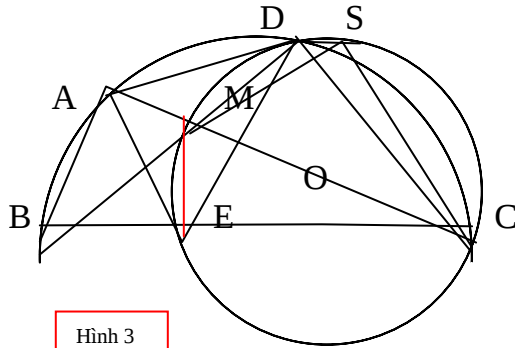
Bài 3:

Cho ΔABC có góc A=1v. Trên AC lấy điểm M sao cho AM<MC. Vẽ đường tròn tâm O đường kính CM; đường thẳng BM cắt (O) tại D; AD kéo dài cắt (O) tại E.

1. C/m BADC nội tiếp.
2. BC cắt (O) ở E. Cmr: MR là phân giác của góc AED.

3. C/m CA là phân giác của góc BCS.

Gợi ý:



Hình 3

$$\Rightarrow \widehat{AEM} = \widehat{MED}.$$

4. C/m CA là phân giác của góc BCS.

- Góc $\widehat{ACB} = \widehat{ADB}$ (Cùng chắn cung AB)

- Góc $\widehat{ADB} = \widehat{DMS} + \widehat{DSM}$ (góc ngoài tam giác MDS)

- Mà góc $\widehat{DSM} = \widehat{DCM}$ (Cùng chắn cung MD)

$\widehat{DMS} = \widehat{DCS}$ (Cùng chắn cung DS)

$$\Rightarrow \text{Góc } \widehat{MDS} + \widehat{DSM} = \widehat{SDC} + \widehat{DCM} = \widehat{SCA}.$$

Vậy góc $\widehat{ADB} = \widehat{SCA} \Rightarrow \text{đpcm.}$

1. C/m ABCD nội tiếp:

C/m A và D cùng làm với hai đầu đoạn thẳng BC một góc vuông..

2. C/m ME là phân giác của góc AED.

• Hãy c/m AMEB nội tiếp.

• Góc $\widehat{ABM} = \widehat{AEM}$ (cùng chắn cung AM)

Góc $\widehat{ABM} = \widehat{ACD}$ (Cùng chắn cung MD)

Góc $\widehat{ACD} = \widehat{DME}$ (Cùng chắn cung MD)

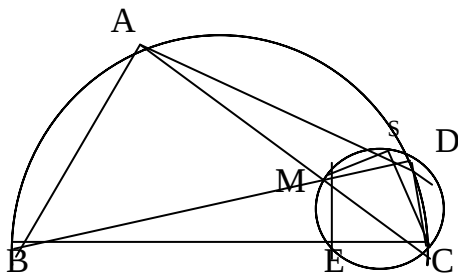


Bài 4:

Cho ΔABC có góc $A=1v$. Trên cạnh AC lấy điểm M sao cho $AM > MC$. Dựng đường tròn tâm O đường kính MC ; đường tròn này cắt BC tại E . Đường thẳng BM cắt (O) tại D và đường thẳng AD cắt (O) tại S .

1. C/m $ADCB$ nội tiếp.
2. C/m ME là phân giác của góc $\widehat{AED}$.
3. C/m: Góc $\widehat{ASM} = \widehat{ACD}$.
4. Chứng tỏ ME là phân giác của góc $\widehat{AED}$.
5. C/m ba đường thẳng $BA; EM; CD$ đồng quy.

Gợi ý:



Hình 4

1. C/m $ADCB$ nội tiếp:

Hãy chứng minh:

Góc $\widehat{MDC} = \widehat{BDC} = 1v$

Từ đó suy ra A và D

cùng nằm với hai đầu
đoạn thẳng BC một góc
vuông...

2. C/m ME là phân giác
của góc $\widehat{AED}$.

• Do $ABCD$ nội tiếp nên

$\Rightarrow \widehat{ABD} = \widehat{ACD}$ (Cùng chắn cung AD)

• Do $MECD$ nội tiếp nên $\widehat{MCD} = \widehat{MED}$ (Cùng chắn c

• Do MC là đường kính; $E \in (O) \Rightarrow$ Góc $\widehat{MEC} = 1v \Rightarrow \widehat{MEB} = 1v \Rightarrow ABEM$ nội tiếp $\Rightarrow$ Góc $\widehat{MEA} = \widehat{ABD}$. $\Rightarrow$ Góc $\widehat{MEA} = \widehat{MED} \Rightarrow$ đpcm

3. C/m góc $\widehat{ASM} = \widehat{ACD}$.

Ta có $\widehat{ASM} = \widehat{SMD} + \widehat{SDM}$ (Góc ngoài tam giác SMD)

Mà góc $\widehat{SMD} = \widehat{SCD}$ (Cùng chắn cung SD) và Góc $\widehat{SDM} = \widehat{SCM}$ (Cùng chắn cung SM) $\Rightarrow \widehat{SMD} + \widehat{SDM} = \widehat{SCD} + \widehat{SCM} = \widehat{MCD}$.

Vậy Góc $\widehat{ASM} = \widehat{ACD}$.

4. C/m ME là phân giác của góc $\widehat{AED}$ (Chứng minh như câu 2 bài 2)

5. Chứng minh $AB; ME; CD$ đồng quy.

Gọi giao điểm $AB; CD$ là K . Ta chứng minh 3 điểm $K; M; E$ thẳng hàng.

• Do $CA \perp AB$ (gt); $BD \perp DC$ (cmt) và AC cắt BD ở $M \Rightarrow M$ là trực tâm của tam giác $KBC \Rightarrow KM$ là đường cao thứ 3 nên $KM \perp BC$. Mà $ME \perp BC$ (cmt) nên $K; M; E$ thẳng hàng $\Rightarrow$ đpcm.

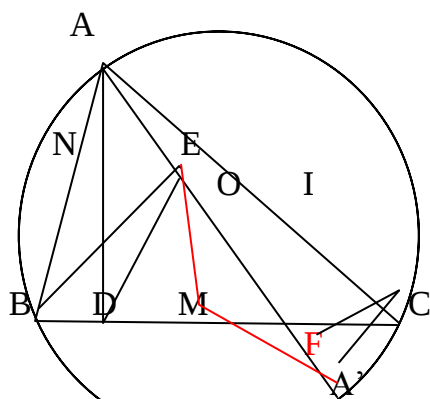


Bài 5:

Cho tam giác ABC có 3 góc nhọn và $AB < AC$ nội tiếp trong đường tròn tâm O. Kẻ đường cao AD và đường kính AA'. Gọi E, F theo thứ tự là chân đường vuông góc kẻ từ B và C xuống đường kính AA'.

1. C/m AEDB nội tiếp.
2. C/m $DB \cdot A'A = AD \cdot A'C$
3. C/m: $DE \perp AC$.
4. Gọi M là trung điểm BC. Chứng minh $MD = ME = MF$.

Gợi ý:



Hình 5

1/C/m AEDB nội tiếp. (Sử dụng hai điểm D; E cùng làm với hai đầu đoạn AB...)

2/C/m: $DB \cdot A'A = AD \cdot A'C$. Chứng minh được hai tam giác vuông DBA và $A'CA$ đồng dạng.

3/ C/m $DE \perp AC$.

Do ABDE nội tiếp nên góc $\widehat{EDC} = \widehat{BAE}$ (Cùng bù với góc $\widehat{BDE}$). Mà góc $\widehat{BAE} = \widehat{BCA'}$ (cùng chắn cung $\widehat{BA'}$) suy ra góc $\widehat{CDE} = \widehat{DCA'}$. Suy ra $\widehat{DE} \parallel \widehat{A'C}$. Mà góc $\widehat{ACA'} = 90^\circ$ nên $DE \perp AC$.

4/C/m $MD = ME = MF$.

• Gọi N là trung điểm AB. Nên N là tâm đường tròn ngoại tiếp tứ giác ABDE. Do M; N là trung điểm BC và AB $\Rightarrow MN \parallel AC$ (Tính chất đường trung bình)

Do $DE \perp AC \Rightarrow MN \perp DE$ (Đường kính đi qua trung điểm một dây...) $\Rightarrow MN$ là đường trung trực của DE $\Rightarrow ME = MD$.

• Gọi I là trung điểm AC. $\Rightarrow MI \parallel AB$ (tính chất đường trung bình)
 $\Rightarrow \widehat{A'BC} = \widehat{A'AC}$ (Cùng chắn cung $\widehat{A'C}$).

Do ADFC nội tiếp $\Rightarrow$ Góc $\widehat{FAC} = \widehat{FDC}$ (Cùng chắn cung FC) $\Rightarrow$ Góc $\widehat{A'BC} = \widehat{FDC}$ hay $DF \parallel BA'$ Mà $\widehat{ABA'} = 90^\circ \Rightarrow MI \perp DF$. Đường kính $MI \perp$ dây cung DF $\Rightarrow MI$ là đường trung trực của DF $\Rightarrow MD = MF$.
 Vậy $MD = ME = MF$.



Bài 6:

Cho ΔABC có ba góc nhọn nội tiếp trong đường tròn tâm O. Gọi M là một điểm bất kỳ trên cung nhỏ AC. Gọi E và F lần lượt là chân các đường vuông góc kẻ từ M đến BC và AC. P là trung điểm AB; Q là trung điểm FE.

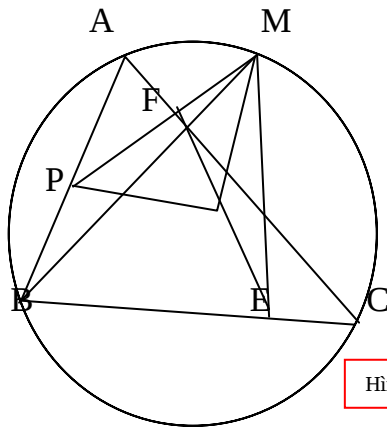
1/C/m MFEC nội tiếp.

2/C/m $BM.EF=BA.EM$

3/C/m $\Delta AMP \sim \Delta FMQ$.

4/C/m góc $\widehat{PQM}=90^\circ$.

Giải:



Hình 6

1/C/m MFEC nội tiếp:

(Sử dụng hai điểm E; F cùng nằm với hai đầu đoạn thẳng CM...)

2/C/m $BM.EF=BA.EM$

•C/m: $\Delta EFM \sim \Delta ABM$:

Ta có góc $\widehat{ABM}=\widehat{ACM}$ (Vì cùng chắn cung AM)

Do MFEC nội tiếp nên góc $\widehat{ACM}=\widehat{FEM}$ (Cùng chắn cung CM)
 $\Rightarrow$ Góc $\widehat{ABM}=\widehat{FEM}$. (1)

Ta lại có góc $\widehat{AMB}=\widehat{ACB}$ (Cùng chắn cung AB). Do MFEC nội tiếp nên góc $\widehat{FME}=\widehat{FCM}$ (Cùng chắn cung FE). $\Rightarrow$ Góc $\widehat{AMB}=\widehat{FME}$. (2)

Từ (1) và (2) suy ra: $\Delta EFM \sim \Delta ABM \Rightarrow$ đpcm.

3/C/m $\Delta AMP \sim \Delta FMQ$.

Ta có $\Delta EFM \sim \Delta ABM$ (theo c/m trên) $\Rightarrow \frac{AB}{FE} = \frac{AM}{MF}$ mà $\emptyset AM=2AP; FE=2FQ$ (gt)
 $\Rightarrow \frac{2AP}{2FQ} = \frac{AM}{MF} \Rightarrow \frac{AP}{FQ} = \frac{AM}{FM}$ và góc $\widehat{PAM}=\widehat{MFQ}$ (suy ra từ $\Delta EFM \sim \Delta ABM$)

Vậy: $\Delta AMP \sim \Delta FMQ$.

4/C/m góc: $\widehat{PQM}=90^\circ$.

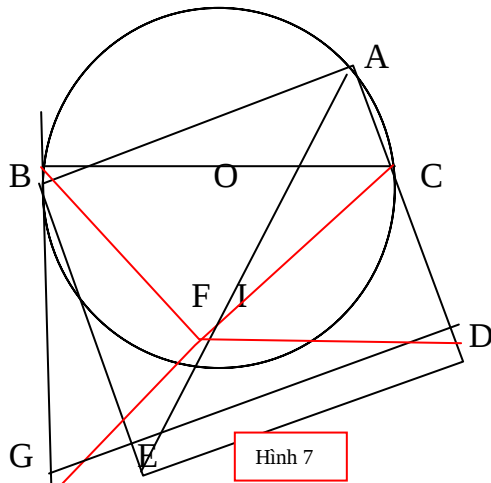
Do góc $\widehat{AMP}=\widehat{FMQ} \Rightarrow \widehat{PMQ}=\widehat{AMF} \Rightarrow \Delta PQM \sim \Delta AFM \Rightarrow$ góc $\widehat{MQP}=\widehat{AFM}$ Mà góc $\widehat{AFM}=\widehat{1v} \Rightarrow \widehat{MQP}=\widehat{1v}$ (đpcm).



Bài 7:

Cho (O) đường kính BC, điểm A nằm trên cung BC. Trên tia AC lấy điểm D sao cho $AB=AD$. Dựng hình vuông ABED; AE cắt (O) tại điểm thứ hai F; Tiếp tuyến tại B cắt đường thẳng DE tại G.

1. C/m BGDC nội tiếp. Xác định tâm I của đường tròn này.
2. C/m ΔBFC vuông cân và F là tâm đường tròn ngoại tiếp ΔBCD .
3. C/m GEFB nội tiếp.
4. Chứng tỏ: C; F; G thẳng hàng và G cũng nằm trên đường tròn ngoại tiếp ΔBCD . Có nhận xét gì về I và F



Hình 7

1/C/m BGEC nội tiếp:

-Sử dụng tổng hai góc đối...

-I là trung điểm GC.

2/•C/m ΔBFC vuông cân:

Góc $\widehat{BCF} = \widehat{FBA}$ (Cùng chắn cung BF) mà góc $\widehat{FBA} = 45^\circ$ (tính chất hình vuông)

$\Rightarrow$ Góc $\widehat{BCF} = 45^\circ$.

Góc $\widehat{BFC} = 1v$ (góc nội tiếp chắn nửa đường tròn) $\Rightarrow$ đpcm.

•C/m F là tâm đường tròn ngoại tiếp ΔBDC . ta C/m F cách đều các đỉnh B; C; D

Do ΔBFC vuông cân nên $BC=FC$.

Xét hai tam giác FEB và FED có: E F chung;
Góc $\widehat{BEF} = \widehat{FED} = 45^\circ$; $BE=ED$ (hai cạnh của hình vuông)
 $\Rightarrow BF=FD \Rightarrow BF=FC=FD. \Rightarrow$ đpcm.

3/C/m GE FB nội tiếp:

Do ΔBFC vuông cân ở F $\Rightarrow$ Cung $BF=FC=90^\circ. \Rightarrow$ số đo góc $\widehat{GBF} = \frac{1}{2}$ Số cung

$BF = \frac{1}{2} \cdot 90^\circ = 45^\circ$. (Góc giữa tiếp tuyến BG và dây BF)

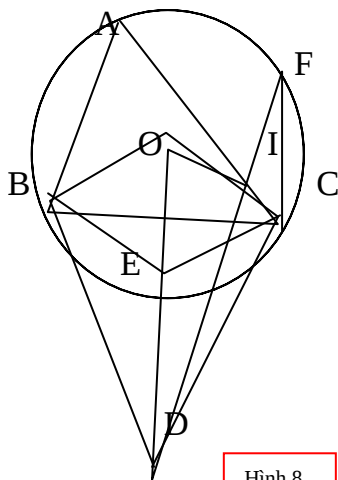
Mà góc $\widehat{FED} = 45^\circ$ (tính chất hình vuông) $\Rightarrow$ Góc $\widehat{FED} = \widehat{GBF} = 45^\circ$. ta lại có góc $\widehat{FED} + \widehat{FEG} = 2v \Rightarrow$ Góc $\widehat{GBF} + \widehat{FEG} = 2v \Rightarrow$ GEFB nội tiếp.

4/ C/m • C; F; G thẳng hàng: Do GEFB nội tiếp $\Rightarrow$ Góc $\widehat{BFG} = \widehat{BEG}$ mà $\widehat{BEG} = 1v \Rightarrow \widehat{BFG} = 1v$. Do ΔBFG vuông cân ở F $\Rightarrow$ Góc $\widehat{BFC} = 1v. \Rightarrow$ Góc $\widehat{BFG} + \widehat{CFB} = 2v \Rightarrow$ G; F; C thẳng hàng. C/m G cũng nằm trên... : Do $\widehat{GBC} = \widehat{GDC} = 1v \Rightarrow$ tâm đường tròn nội tiếp tứ giác BGDC là F $\Rightarrow$ G nằm trên đường tròn ngoại tiếp ΔBCD . •Dễ dàng c/m được $I \equiv F$.

Bài 8:

Cho ΔABC có 3 góc nhọn nội tiếp trong (O). Tiếp tuyến tại B và C của đường tròn cắt nhau tại D. Từ D kẻ đường thẳng song song với AB, đường này cắt đường tròn ở E và F, cắt AC ở I (E nằm trên cung nhỏ BC).

1. C/m BDCO nội tiếp.
2. C/m: $DC^2 = DE \cdot DF$.
3. C/m: DOIC nội tiếp.
4. Chứng tỏ I là trung điểm FE.



1/C/m: BDCO nội tiếp (Dùng tổng hai góc đối)

2/C/m: $DC^2 = DE \cdot DF$.

Xét hai tam giác: DEC và DCF có góc D chung.

Sđ góc $\widehat{ECD} = \frac{1}{2}$ sđ cung EC (Góc giữa tiếp tuyến và một dây)

Sđ góc $\widehat{EFC} = \frac{1}{2}$ sđ cung EC (Góc nội tiếp) $\Rightarrow$ góc $\widehat{ECD} = \widehat{DFC}$.

$\Rightarrow \triangle DCE \sim \triangle DFC \Rightarrow đpcm$.

3/C/m DOIC nội tiếp:

Ta có: sđ góc $\widehat{BAC} = \frac{1}{2}$ sđ cung BC (Góc ở tâm)

Sđ góc $\widehat{BOC} =$ sđ cung BC (Góc ở tâm); $OB = OC$; $DB = DC$ (tính chất hai tiếp tuyến cắt nhau); OD chung $\Rightarrow \triangle BOD = \triangle COD \Rightarrow$ Góc $\widehat{BOD} = \widehat{COD}$

$\Rightarrow 2$ sđ góc $\widehat{DOC} =$ sđ cung BC $\Rightarrow$ sđ góc $\widehat{DOC} = \frac{1}{2}$ sđ cung BC (2)

Từ (1) và (2) $\Rightarrow$ Góc $\widehat{DOC} = \widehat{BAC}$.

Do $DF \parallel AB \Rightarrow$ góc $\widehat{BAC} = \widehat{DIC}$ (Đồng vị) $\Rightarrow$ Góc $\widehat{DOC} = \widehat{DIC} \Rightarrow$ Hai điểm O và I cùng nằm với hai đầu đoạn thẳng DC những góc bằng nhau... $\Rightarrow đpcm$

4/Chứng tỏ I là trung điểm EF:

Do DOIC nội tiếp $\Rightarrow$ góc $\widehat{OID} = \widehat{OCD}$ (cùng chắn cung OD)

Mà Góc $\widehat{OCD} = 1v$ (tính chất tiếp tuyến) $\Rightarrow$ Góc $\widehat{OID} = 1v$ hay $OI \perp ID \Rightarrow OI \perp FE$. Bán kính OI vuông góc với dây cung EF $\Rightarrow$ I là trung điểm EF.

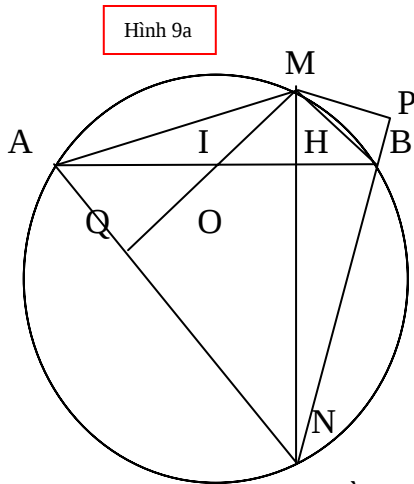


Bài 9:

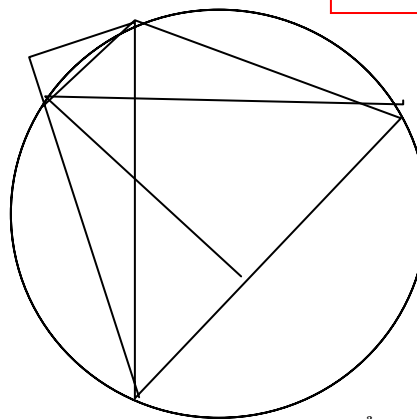
Cho (O), dây cung AB. Từ điểm M bất kỳ trên cung AB ($M \neq A$ và $M \neq B$), kẻ dây cung MN vuông góc với AB tại H. Gọi MQ là đường cao của tam giác MAN.

1. C/m 4 điểm A; M; H; Q cùng nằm trên một đường tròn.
2. C/m: $NQ \cdot NA = NH \cdot NM$
3. C/m MN là phân giác của góc $\widehat{BMQ}$.
4. Hạ đoạn thẳng MP vuông góc với BN; xác định vị trí của M trên cung AB để $MQ \cdot AN + MP \cdot BN$ có giá trị lớn nhất.

Giải: Có 2 hình vẽ, cách c/m tương tự. Sau đây chỉ C/m trên hình 9-a.



Hình 9a



Hình 9b

1/ C/m: A, Q, H, M cùng nằm trên một đường tròn. (Tuỳ vào hình vẽ để sử dụng một trong các phương pháp sau: - Cùng làm với hai đầu ... một góc vuông.

- Tổng hai góc đối.

2/ C/m: $NQ \cdot NA = NH \cdot NM$.

Xét hai Δ vuông NQM và Δ NAH đồng dạng.

3/ C/m MN là phân giác của góc $\widehat{BMQ}$. Có hai cách:

- Cách 1: Gọi giao điểm MQ và AB là I. C/m tam giác MIB cân ở M
- Cách 2: Góc $\widehat{QMN} = \widehat{NAH}$ (Cùng phụ với góc $\widehat{ANH}$)
Góc $\widehat{NAH} = \widehat{NMB}$ (Cùng chắn cung NB) $\Rightarrow$ đpcm

4/ xác định vị trí của M trên cung AB để $MQ \cdot AN + MP \cdot BN$ có giá trị lớn nhất.

Ta có $2S_{\Delta MAN} = MQ \cdot AN$

$$\underline{2S_{\Delta MBN} = MP \cdot BN.}$$

$$2S_{\Delta MAN} + 2S_{\Delta MBN} = MQ \cdot AN + MP \cdot BN$$

$$\text{Ta lại có: } 2S_{\Delta MAN} + 2S_{\Delta MBN} = 2(S_{\Delta MAN} + S_{\Delta MBN}) = 2S_{\Delta ABN} = 2 \cdot \frac{AB \times MN}{2} = AB \cdot MN$$

Vậy: $MQ \cdot AN + MP \cdot BN = AB \cdot MN$

Mà AB không đổi nên tích $AB \cdot MN$ lớn nhất $\Leftrightarrow MN$ lớn nhất $\Leftrightarrow MN$ là đường kính

$\Leftrightarrow M$ là điểm chính giữa cung AB.

Bài 10:

Cho $(O;R)$ và $(I;r)$ tiếp xúc ngoài tại A ($R > r$). Dụng tiếp tuyến chung ngoài BC (B nằm trên đường tròn tâm O và C nằm trên đường tròn tâm I). Tiếp tuyến BC cắt tiếp tuyến tại A của hai đường tròn ở E.

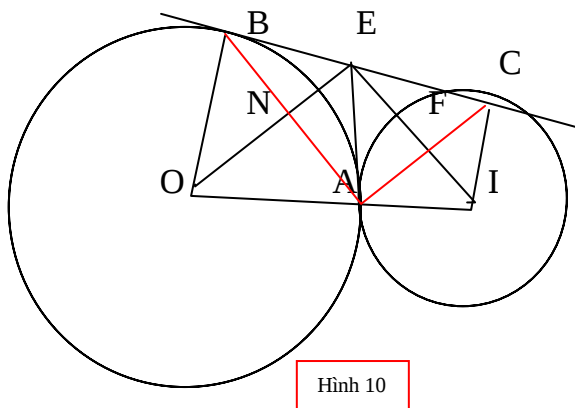
1/ Chứng minh tam giác ABC vuông ở A.

2/ O E cắt AB ở N ; IE cắt AC tại F .Chứng minh N;E;F;A cùng nằm trên một đường tròn.

3/ Chứng tỏ : $BC^2 = 4 Rr$

4/ Tính diện tích tứ giác BCIO theo R;r

Giải:



Hình 10

1/C/m $\triangle ABC$ vuông: Do BE và AE là hai tiếp tuyến cắt nhau

nên $AE = BE$; Tương tự

$AE = EC \Rightarrow AE = EB = EC =$

$\frac{1}{2} BC \Rightarrow \triangle ABC$ vuông ở A.

2/C/m A;E;N;F cùng nằm trên...

-Theo tính chất hai tiếp tuyến cắt nhau thì EO là phân giác của tam giác cân

$AE = BE \Rightarrow EO$ là đường trung trực của AB hay $OE \perp AB$

Tương tự góc $\widehat{EFA} = 2v \Rightarrow$ tổng hai góc đối..... $\Rightarrow 4v$

3/C/m $BC^2 = 4Rr$.

Ta có tứ giác FANE có 3 góc vuông (Cmt) $\Rightarrow$ FANE là hình vuông $\Rightarrow \triangle OEI$ vuông ở E và $EA \perp OI$ (Tính chất tiếp tuyến). Áp dụng hệ thức lượng trong tam giác vuông có:

$AH^2 = OA \cdot AI$ (Bình phương đường cao bằng tích hai hình chiếu)

Mà $AH = \frac{BC}{2}$ và $OA = R; AI = r \Rightarrow \frac{BC^2}{4} = Rr \Rightarrow BC^2 = 4Rr$

4/ $S_{BCIO} = ?$ Ta có BCIO là hình thang vuông $\Rightarrow S_{BCIO} = \frac{OB + IC}{2} \times BC$

$\Rightarrow S = \frac{(r + R)\sqrt{rR}}{2}$

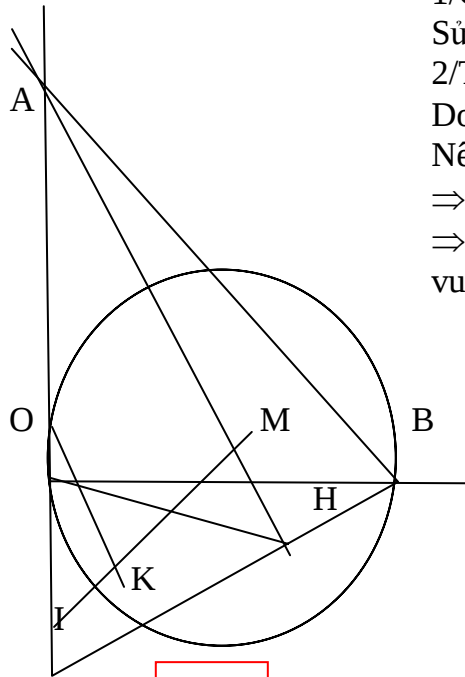


Bài 11:

Trên hai cạnh góc vuông xOy lấy hai điểm A và B sao cho $OA = OB$. Một đường thẳng qua A cắt OB tại M (M nằm trên đoạn OB). Từ B hạ đường vuông góc với AM tại H, cắt AO kéo dài tại I.

1. C/m OMHI nội tiếp.

- Giải:



Hình 11

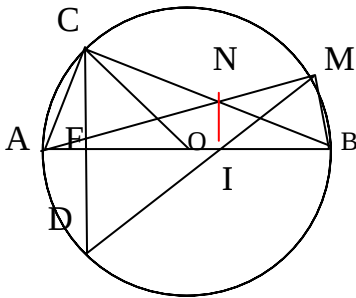
☎ ☎ ☎ ☎ ☎

Bài 12:

Cho (O) đường kính AB và dây CD vuông góc với AB tại F. Trên cung BC lấy điểm M. Nối A với M cắt CD tại E.

1. C/m AM là phân giác của góc $\widehat{CMD}$.
2. C/m EFBM nội tiếp.
3. Chứng tỏ: $AC^2 = AE \cdot AM$
4. Gọi giao điểm CB với AM là N; MD với AB là I. C/m $NI \parallel CD$
5. Chứng minh N là tâm đường tròn nội tiếp $\triangle CIM$

Giải:



1/C/m AM là phân giác của góc $\widehat{CMD}$

Do $AB \perp CD \Rightarrow AB$ là phân giác của tam giác cân COD. $\Rightarrow \widehat{COA} = \widehat{AOD}$.
 Các góc ở tâm $\widehat{AOC}$ và $\widehat{AOD}$ bằng nhau nên các cung bị chắn bằng nhau $\Rightarrow$ cung $AC = AD \Rightarrow$ các góc nội tiếp chắn các cung này bằng nhau. Vậy $\widehat{CMA} = \widehat{AMD}$.

2/C/m EFBM nội tiếp.

Ta có $\widehat{AMB} = 1v$ (Góc nội tiếp chắn nửa đường tròn)

$\widehat{EFB} = 1v$ (Do $AB \perp EF$)

$\Rightarrow \widehat{AMB} + \widehat{EFB} = 2v \Rightarrow$ đpcm.

3/C/m $AC^2 = AE \cdot AM$

C/m hai $\triangle ACE \sim \triangle AMC$ (A chung; góc $\widehat{ACD} = \widehat{AMD}$ cùng chắn cung AD và $\widehat{AMD} = \widehat{CMA}$ cmt $\Rightarrow \widehat{ACE} = \widehat{AMC}$)...

4/C/m $NI \parallel CD$. Do cung $AC = AD \Rightarrow \widehat{CBA} = \widehat{AMD}$ (Góc nội tiếp chắn các cung bằng nhau) hay $\widehat{NMI} = \widehat{NBI} \Rightarrow M$ và B cùng nằm với hai đầu đoạn thẳng NI những góc bằng nhau $\Rightarrow MNIB$ nội tiếp $\Rightarrow \widehat{NMB} + \widehat{NIM} = 2v$. mà $\widehat{NMB} = 1v$ (cmt) $\Rightarrow \widehat{NIB} = 1v$ hay $NI \perp AB$. Mà $CD \perp AB$ (gt) $\Rightarrow NI \parallel CD$.

5/Chứng tỏ N là tâm đường tròn nội tiếp $\triangle CIM$.

Ta phải C/m N là giao điểm 3 đường phân giác của $\triangle CIM$.

- Theo c/m ta có MN là phân giác của $\widehat{CMI}$
- Do MNIB nội tiếp (cmt) $\Rightarrow \widehat{NIM} = \widehat{NBM}$ (cùng chắn cung MN)
 $\widehat{MBC} = \widehat{MAC}$ (cùng chắn cung CM)

Ta lại có $\widehat{CAN} = 1v$ (góc nội tiếp $\widehat{ACB} = 1v$); $\widehat{NIA} = 1v$ (vì $\widehat{NIB} = 1v$) $\Rightarrow ACNI$ nội tiếp $\Rightarrow \widehat{CAN} = \widehat{CIN}$ (cùng chắn cung CN) $\Rightarrow \widehat{CIN} = \widehat{NIM} \Rightarrow IN$ là phân giác $\widehat{CIM}$

Vậy N là tâm đường tròn.....

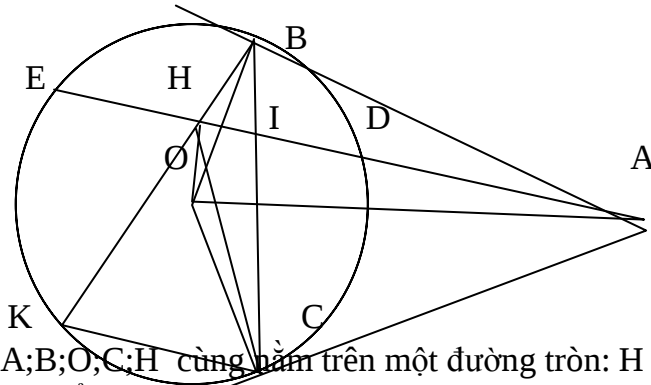
Bài 13:

Cho (O) và điểm A nằm ngoài đường tròn. Vẽ các tiếp tuyến AB; AC và cát tuyến ADE. Gọi H là trung điểm DE.

1. C/m A; B; H; O; C cùng nằm trên 1 đường tròn.
2. C/m HA là phân giác của góc $\widehat{BHC}$.

3. Gọi I là giao điểm của BC và DE. $C/m AB^2 = AI.AH$.
4. BH cắt (O) ở K. $C/m AE // CK$.

Hình 13



1/C/m:A;B;O;C;H cùng nằm trên một đường tròn: H là trung điểm EB $\Rightarrow OH \perp ED$ (đường kính đi qua trung điểm của dây ...) $\Rightarrow AHO = 1v$. Mà $OBA = OCA = 1v$ (Tính chất tiếp tuyến) $\Rightarrow A;B;O;H;C$ cũng nằm trên đường tròn đường kính OA.

2/C/m HA là phân giác của góc BHC.

Do $AB; AC$ là 2 tiếp tuyến cắt nhau $\Rightarrow \widehat{BAO} = \widehat{OAC}$ và $AB = AC$

$\Rightarrow$ cung $AB=AC$ (hai dây bằng nhau của đường tròn $\widehat{d}kOA$) mà $\widehat{BHA}=\widehat{BOA}$ (Cùng chắn cung AB) và $\widehat{COA}=\widehat{CHA}$ (cùng chắn cung AC) mà cung $AB=AC \Rightarrow \widehat{COA}=\widehat{BOH} \Rightarrow \widehat{CHA}=\widehat{AHB} \Rightarrow đpcm.$

3/ Xét hai tam giác $\widehat{ABH}$ và $\widehat{AIB}$ (có A chung và $\widehat{CBA} = \widehat{BHA}$ hai góc nội tiếp chắn hai cung bằng nhau) $\Rightarrow \triangle ABH \cong \triangle AIB \Rightarrow \text{đpcm.}$

4/C/m AE//CK.

Do góc $\widehat{BHA} = \widehat{BCA}$ (cùng chắn cung AB) và $\widehat{BKC} = \frac{1}{2}$ Sđ cung BC (góc nội tiếp)

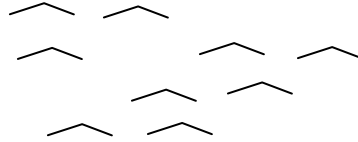
$$\widehat{\text{Sđ BCA}} = \frac{1}{2} \text{ sđ cung BC (góc giữa tt và 1 dây)}$$
$$\Rightarrow \widehat{BHA} = \widehat{BKC} \Rightarrow CK \parallel AB$$


Bài 14:

Cho (O) đường kính $AB=2R$; xy là tiếp tuyến với (O) tại B. CD là 1 đường kính bất kỳ. Gọi giao điểm của AC; AD với xy theo thứ tự là M; N.

1. Cmr:MCDN nội tiếp.
2. Chứng tỏ: $AC.AM = AD.AN$
3. Gọi I là tâm đường tròn ngoại tiếp tứ giác MCDN và H là trung điểm MN. Cmr: AOIH là hình bình hành.
4. Khi đường kính CD quay xung quanh điểm O thì I di động trên đường nào?

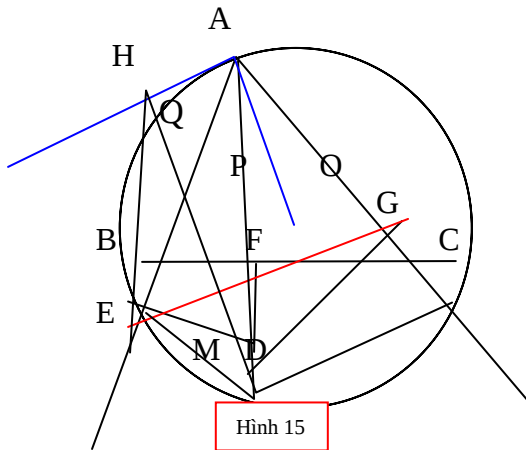
1/ C/m MCDN nội tiếp:
 ΔAOC cân ở $O \Rightarrow \widehat{OCA} = \widehat{CAO}$; góc
 $\widehat{CAO} = \widehat{ANB}$ (cùng phụ với góc
 $\widehat{AMB}$) $\Rightarrow$ góc $\widehat{ACD} = \widehat{ANM}$.
 Mà $\widehat{góc ACD} + \widehat{DCM} = 2v$
 $\Rightarrow \widehat{DCM} + \widehat{DNM} = 2v \Rightarrow$ DCMB nội
 tiếp.



Bài 15:

Cho tam giác ABC nội tiếp trong đường tròn tâm O. Gọi D là 1 điểm trên cung nhỏ BC. Kẻ DE; DF; DG lần lượt vuông góc với các cạnh AB; BC; AC. Gọi H là hình chiếu của D lên tiếp tuyến Ax của (O).

1. C/m AHED nội tiếp
2. Gọi giao điểm của AH với HB và với (O) là P và Q; ED cắt (O) tại M. C/m $HA.DP = PA.DE$
3. C/m: $QM = AB$
4. C/m $DE.DG = DF.DH$
5. C/m: E; F; G thẳng hàng. (đường thẳng Sim son)



Hình 15

1/C/m AHED nội tiếp (Sử dụng hai điểm H; E cùng làm hành với hai đầu đoạn thẳng AD...)

2/C/m $HA.DP = PA.DE$

Xét hai tam giác vuông đồng dạng: HAP và EPD (Có $\widehat{HPA} = \widehat{EPD}$ đđ)

3/C/m $QM = AB$:

Do $\triangle HPA \sim \triangle EPD \Rightarrow \widehat{HAB} = \widehat{HDM}$

Mà $sđ\widehat{HAB} = \frac{1}{2} sđ \text{ cung } AB$;

$sđ\widehat{HDM} = \frac{1}{2} sđ \text{ cung } QM \Rightarrow \text{cung}$

$AM = QM \Rightarrow AB = QM$

4/C/m: $DE.DG = DF.DH$.

Xét hai tam giác DEH và DFG có:

Do EHAD nội tiếp $\Rightarrow \widehat{HAE} = \widehat{HDE}$ (cùng

và $\widehat{EHD} = \widehat{EAD}$ (cùng chắn cung ED) (2)

Vì $\widehat{F} = \widehat{G} = 90^\circ \Rightarrow DFGC$ nội tiếp $\Rightarrow \widehat{FDG} = \widehat{FCG}$ (cùng chắn cung FG) (3)

$\widehat{FGD} = \widehat{FCD}$ (cùng chắn cung FD) (4)

Nhưng $\widehat{FCG} = \widehat{BCA} = \widehat{HAB}$ (5). Từ (1)(3)(5) $\Rightarrow \widehat{EDH} = \widehat{FDG}$ (6).

Từ (2); (4) và $\widehat{BCD} = \widehat{BAD}$ (cùng chắn cung BD) $\Rightarrow \widehat{EHD} = \widehat{FGD}$ (7)

Từ (6) và (7) $\Rightarrow \triangle EDH \sim \triangle FDG \Rightarrow \frac{ED}{DF} = \frac{DH}{DG} \Rightarrow đpcm$.

5/C/m: E; F; G thẳng hàng:

Ta có $\widehat{BFE} = \widehat{BDE}$ (cmt) và $\widehat{GFC} = \widehat{CDG}$ (cmt)

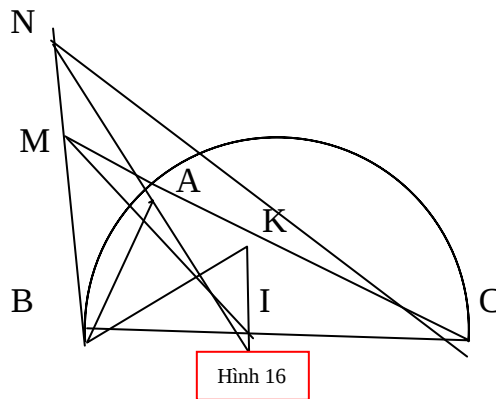
Do ABCD nội tiếp $\Rightarrow \widehat{BAC} + \widehat{BMC} = 2v$; do GDEA nội tiếp $\Rightarrow \widehat{EDG} + \widehat{EAG} = 2v \Rightarrow \widehat{EDG} = \widehat{BDC}$ mà $\widehat{EDG} = \widehat{EDB} + \widehat{BDG}$ và $\widehat{BCD} = \widehat{BDG} + \widehat{CDG} \Rightarrow \widehat{EDB} = \widehat{CDG} \Rightarrow \widehat{GFC} = \widehat{BEF} \Rightarrow E; F; G$ thẳng hàng.



Bài 16:

Cho tam giác ABC có $\widehat{A} = 1^\circ$; $AB < AC$. Gọi I là trung điểm BC; qua I kẻ $IK \perp BC$ (K nằm trên BC). Trên tia đối của tia AC lấy điểm M sao cho $MA = AK$.

1. Chứng minh: ABIK nội tiếp được trong đường tròn tâm O.
2. C/m góc $\widehat{BMC} = 2\widehat{ACB}$
3. Chứng tỏ $BC^2 = 2AC \cdot KC$
4. AI kéo dài cắt đường thẳng BM tại N. Chứng minh $AC = BN$
5. C/m: NMIC nội tiếp.



Hình 16

1/C/m ABIK nội tiếp
(tự C/m)
2/C/m $\widehat{BMC} = 2\widehat{ACB}$
do $AB \perp MK$ và
 $MA = AK(gt) \Rightarrow \triangle BMK$
cân ở B $\Rightarrow \widehat{BMA} = \widehat{AKB}$
Mà $\widehat{AKB} = \widehat{KBC} + \widehat{KCB}$
(Góc ngoài tam giác KBC).
Do I là trung điểm BC
và $KI \perp BC(gt)$
 $\Rightarrow \triangle KBC$ cân ở K

$\Rightarrow \widehat{KBC} = \widehat{KCB}$ Vậy $\widehat{BMC} = 2\widehat{ACB}$

3/C/m $BC^2 = 2AC \cdot KC$

Xét 2 $\triangle$ vuông ACB và ICK có $\widehat{C}$ chung $\Rightarrow \triangle ACB \sim \triangle ICK$

$$\Rightarrow \frac{AC}{IC} = \frac{CB}{CK} \Rightarrow IC = \frac{BC}{2} \Rightarrow \frac{AC}{\frac{BC}{2}} = \frac{BC}{CK} \Rightarrow dpcm$$

4/C/m $AC = BN$

Do $\widehat{AIB} = \widehat{IAC} + \widehat{ICA}$ (góc ngoài $\triangle IAC$) và $\triangle IAC$ Cân ở I $\Rightarrow \widehat{IAC} = \widehat{ICA} \Rightarrow \widehat{AIB} = 2\widehat{IAC}$ (1). Ta lại có $\widehat{BKM} = \widehat{BMK}$ và $\widehat{BKM} = \widehat{AIB}$ (cùng chắn cung $\widehat{AB}$ - tứ giác AKIB nội tiếp)

$\Rightarrow \widehat{AIB} = \widehat{BMK}$ (2) mà $\widehat{BMK} = \widehat{MNA} + \widehat{MAN}$ (góc ngoài tam giác MNA) Do $\triangle MNA$ cân ở M (gt) $\Rightarrow \widehat{MAN} = \widehat{MNA} \Rightarrow \widehat{BMK} = 2\widehat{MNA}$ (3)

Từ (1); (2); (3) $\Rightarrow \widehat{IAC} = \widehat{MNA}$ và $\widehat{MAN} = \widehat{IAC}$ (đ đ) $\Rightarrow \dots$

5/C/m NMIC nội tiếp:

do $\widehat{MNA} = \widehat{ACI}$ hay $\widehat{MNI} = \widehat{MCI} \Rightarrow$ hai điểm N; C cùng làm thành với hai đầu...

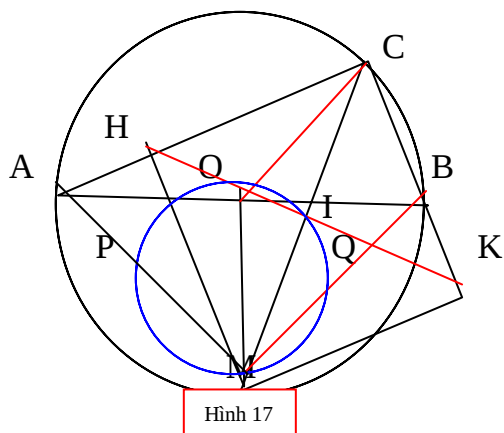


Bài 17:

Cho (O) đường kính AB cố định, điểm C di động trên nửa đường tròn. Tia phân giác của $\angle ACB$ cắt (O) tại M. Gọi H; K là hình chiếu của M lên AC và AB.

1. C/m: MOBK nội tiếp.

2. Tứ giác CKMH là hình vuông.
3. C/m H;O;K thẳng hàng.
4. Gọi giao điểm HK và CM là I. Khi C di động trên nửa đường tròn thì I chạy trên đường nào?



1/C/m: BOMK nội tiếp:
 Ta có $\widehat{BCA} = 1v$ (góc nội tiếp chắn nửa đường tròn)
 CM là tia phân giác của góc $\widehat{BCA} \Rightarrow \widehat{ACM} = \widehat{MCB} = 45^\circ$.
 $\Rightarrow$ cung $\widehat{AM} = \widehat{MB} = 90^\circ$.
 $\Rightarrow$ dây $AM = MB$ có O là trung điểm $AB \Rightarrow OM \perp AB$ hay $\widehat{BOM} = \widehat{BKM} = 1v$
 $\Rightarrow$ BOMK nội tiếp.

2/C/m CHMK là hình vuông:

Do Δ vuông HCM có 1 góc bằng 45° nên ΔCHI

Do $C = H = K = 1v \Rightarrow \widehat{CHMK}$ là hình chữ nhật có 1 góc vuông $\Rightarrow$ là hình vuông. ng tự $CK = MK$

3/C/m H, O, K thẳng hàng:

Gọi I là giao điểm HK và MC; do MHCK là hình vuông $\Rightarrow HK \perp MC$ tại trung điểm I của MC. Do I là trung điểm MC $\Rightarrow OI \perp MC$ (đường kính đi qua trung điểm một dây...)

Vậy $HI \perp MC$; $OI \perp MC$ và $KI \perp MC \Rightarrow H; O; I$ thẳng hàng.

4/Do góc $\widehat{OIM} = 1v$; OM cố định $\Rightarrow I$ nằm trên đường tròn đường kính OM.

-Giới hạn: Khi $C \equiv B$ thì $I \equiv Q$; Khi $C \equiv A$ thì $I \equiv P$. Vậy khi C di động trên nửa đường tròn (O) thì I chạy trên cung tròn PHQ của đường tròn đường kính OM.



Bài 18:

Cho hình chữ nhật ABCD có chiều dài $AB = 2a$, chiều rộng $BC = a$. Kẻ tia phân giác của góc ACD, từ A hạ AH vuông góc với đường phân giác nói trên.

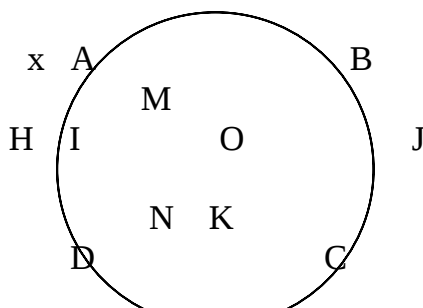
1/Chứng minh AHDC nt trong đường tròn tâm O mà ta phải định rõ tâm và bán kính theo a.

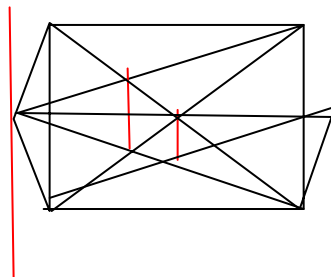
2/HB cắt AD tại I và cắt AC tại M; HC cắt DB tại N. Chứng tỏ $HB = HC$. Và $AB \cdot AC = BH \cdot BI$

3/Chứng tỏ MN song song với tiếp tuyến tại H của (O)

4/Từ D kẻ đường thẳng song song với BH; đường này cắt HC ở K và cắt (O) ở J. Chứng minh

HOKD nt.





• Xét hai $\triangle HCA$ và $\triangle ABI$ có $\widehat{A} = \widehat{H} = 1v$ và $\widehat{ABH} = \widehat{ACH}$ (cùng chắn cung AH)

$\Rightarrow \triangle HCA \sim \triangle ABI \Rightarrow \frac{HC}{AB} = \frac{AC}{BI}$ mà $HB = HC \Rightarrow đpcm$

3/ Gọi tiếp tuyến tại H của (O) là Hx.

• Do $AH = HD$; $AO = HO = DO \Rightarrow \triangle AHO = \triangle HOD \Rightarrow \widehat{AOH} = \widehat{HOD}$ mà $\triangle AOD$ cân ở O $\Rightarrow OH \perp AD$ và $OH \perp Hx$ (tính chất tiếp tuyến) nên $AD \parallel Hx$ (1)

• Do cung $AH = HD \Rightarrow \widehat{ABH} = \widehat{ACH} = \widehat{HBD} \Rightarrow \widehat{HBD} = \widehat{ACH}$ hay $\widehat{MBN} = \widehat{MCN}$ hay 2 điểm B; C cùng làm với hai đầu đoạn MN những góc bằng nhau $\Rightarrow MNCB$ nội tiếp $\Rightarrow \widehat{NMC} = \widehat{NBC}$ (cùng chắn cung NC) mà $\widehat{DBC} = \widehat{DAC}$ (cùng chắn cung DC) $\Rightarrow \widehat{NMC} = \widehat{DAC} \Rightarrow MN \parallel DA$ (2). Từ (1) và (2) $\Rightarrow MN \parallel Hx$.

4/ Chứng minh HOKD nội tiếp:

Do $DJ \parallel BH \Rightarrow \widehat{HBD} = \widehat{BDJ}$ (so le) $\Rightarrow$ cung $BJ = HD = AH = \frac{AD}{2}$ mà cung $AD = BC \Rightarrow$ cung $BJ = JC \Rightarrow H; O; J$

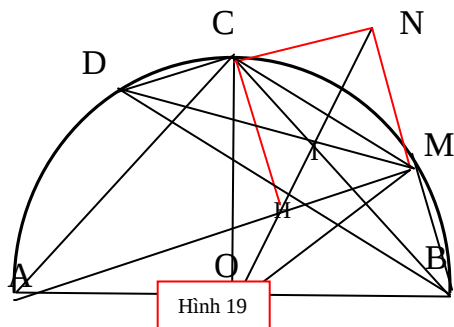
thẳng hàng tức HJ là đường kính $\Rightarrow \widehat{HDJ} = 1v$. Góc $\widehat{HJD} = \widehat{ACH}$ (cùng chắn 2 cung bằng nhau) $\Rightarrow \widehat{OJK} = \widehat{QCK} \Rightarrow CJ$ cùng làm với hai đầu đoạn OK những góc bằng nhau $\Rightarrow OKCJ$ nội tiếp $\Rightarrow \widehat{KOC} = \widehat{KJC}$ (cùng chắn cung KC); $\widehat{KJC} = \widehat{DAC}$ (cùng chắn cung DC) $\Rightarrow \widehat{KOC} = \widehat{DAC} \Rightarrow OK \parallel AD$ mà $AD \perp HJ \Rightarrow OK \perp HO \Rightarrow HDKC$ nội tiếp.



Bài 19:

Cho nửa đường tròn (O) đường kính AB, bán kính $OC \perp AB$. Gọi M là 1 điểm trên cung BC. Kẻ đường cao CH của tam giác ACM.

1. Chứng minh AOHC nội tiếp.
2. Chứng tỏ $\triangle CHM$ vuông cân và OH là phân giác của góc $\widehat{COM}$.
3. Gọi giao điểm của OH với BC là I. MI cắt (O) tại D. Cmr: CDBM là hình thang cân.
4. BM cắt OH tại N. Chứng minh $\triangle BNI$ và $\triangle AMC$ đồng dạng, từ đó suy ra: $BN \cdot MC = IN \cdot MA$.



Hình 19

1/C/m AOHC nội tiếp:
(học sinh tự chứng minh)

2/•C/m $\triangle CHM$ vuông cân:

Do $OC \perp AB$ tại trung điểm O $\Rightarrow$ Cung $AC = CB = 90^\circ$.

Ta lại có:

Sđ $\widehat{CMA} = \frac{1}{2}$ sđ cung $AC = 45^\circ \Rightarrow \triangle CHM$ vuông cân ở H

•C/m OH là phân giác của góc $\widehat{COM}$: Do $\triangle CHM$ vuông cân ở H $\Rightarrow CH = HM$; $CO = OB$ (bán kính); OH chung $\Rightarrow \triangle CHO = \triangle HOM \Rightarrow \widehat{COH} = \widehat{HOM} \Rightarrow$ đpcm.

3/C/m: CDBM là thang cân:

Do $\triangle OCM$ cân ở O có OH là phân giác $\Rightarrow$ OH là đường trung trực của CM mà $I \in OH \Rightarrow \triangle ICM$ cân ở I $\Rightarrow \widehat{ICM} = \widehat{IMC}$ mà $\widehat{ICM} = \widehat{MDB}$ (cùng chắn cung BM)

$\Rightarrow \widehat{IMC} = \widehat{IDB}$ hay $CM \parallel DB$. Do $\triangle IDB$ cân ở I $\Rightarrow \widehat{IDB} = \widehat{IBD}$ và $\widehat{MBC} = \widehat{MDC}$ (cùng chắn cung CM) nên $\widehat{CDB} = \widehat{MBD} \Rightarrow$ CDBM là thang cân.

4/•C/m $\triangle BNI$ và $\triangle AMC$ đồng dạng:

Do OH là đường trung trực của CM và $N \in OH \Rightarrow CN = NM$.

Do $\widehat{AMB} = 1v \Rightarrow \widehat{HMB} = 1v$ hay $NM \perp AM$ mà $CH \perp AM \Rightarrow CH \parallel NM$, có góc

$\widehat{CMH} = 45^\circ \Rightarrow \widehat{NHM} = 45^\circ \Rightarrow \triangle MNH$ vuông cân ở M vậy CHMN là hình vuông $\Rightarrow \widehat{INB} = \widehat{CMA} = 45^\circ$.

•Do $\widehat{CMBD}$ là thang cân $\Rightarrow CD = BM \Rightarrow$ cung $CD = BM$ mà cung $AC = CB \Rightarrow$ cung $AD = CM \dots$

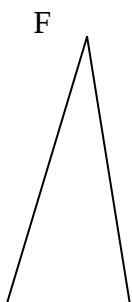
và $\widehat{CAM} = \widehat{CBM}$ (cùng chắn cung CM)

$\Rightarrow \triangle INB = \triangle CMA \Rightarrow$ đpcm

Bài 20:

Cho $\triangle$ đều ABC nội tiếp trong (O; R). Trên cạnh AB và AC lấy hai điểm M; N sao cho $BM = AN$.

1. Chứng tỏ $\triangle OMN$ cân.
2. C/m : OMAN nội tiếp.
3. BO kéo dài cắt AC tại D và cắt (O) ở E. C/m $BC^2 + DC^2 = 3R^2$.
4. Đường thẳng CE và AB cắt nhau ở F. Tiếp tuyến tại A của (O) cắt FC tại I; AO kéo dài cắt BC tại J. C/m BI đi qua trung điểm của AJ.



1/C/m OMN cân:

Do $\triangle ABC$ là tam giác đều nội tiếp trong (O) $\Rightarrow$ AO và BO là phân giác của $\triangle ABC$

$\Rightarrow \widehat{OAN} = \widehat{OBM} = 30^\circ$; $OA = OB = R$ và

$BM = AN$ (gt) $\Rightarrow \triangle OMB = \triangle ONA$

$\Rightarrow OM = ON \Rightarrow \triangle OMN$ cân ở O.

2/C/m OMAN nội tiếp:

1. $\triangle OMB = \triangle ONA \Rightarrow \widehat{OMB} = \widehat{ONA}$